

Số: **686** /QĐ-BHXH

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế
thuộc thẩm quyền của Bảo hiểm xã hội Việt Nam**

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội số 71/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 152/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ hướng dẫn một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc;

Căn cứ Nghị định số 68/2007/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với quân nhân, công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, công an nhân dân; Nghị định số 153/2013/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2007/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 190/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ hướng dẫn một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội tự nguyện;

Căn cứ Nghị định số 05/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 8 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 49/2010/NQ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về đơn giản hóa các thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 2 năm 2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-BHXH ngày 03 tháng 01 năm 2014 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc ban hành Quy định về hồ sơ và quy trình giải quyết hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội;

Xét đề nghị của Trưởng ban Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội và Trưởng ban Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 37 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế cho 41 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội ban hành tại Mục 4, Phần I Danh mục thủ tục hành chính thay thế và Mục IV, Phần II Nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 1369/QĐ-BHXH ngày 12 tháng 10 năm 2012 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc công bố thủ tục hành chính thay thế thuộc thẩm quyền của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

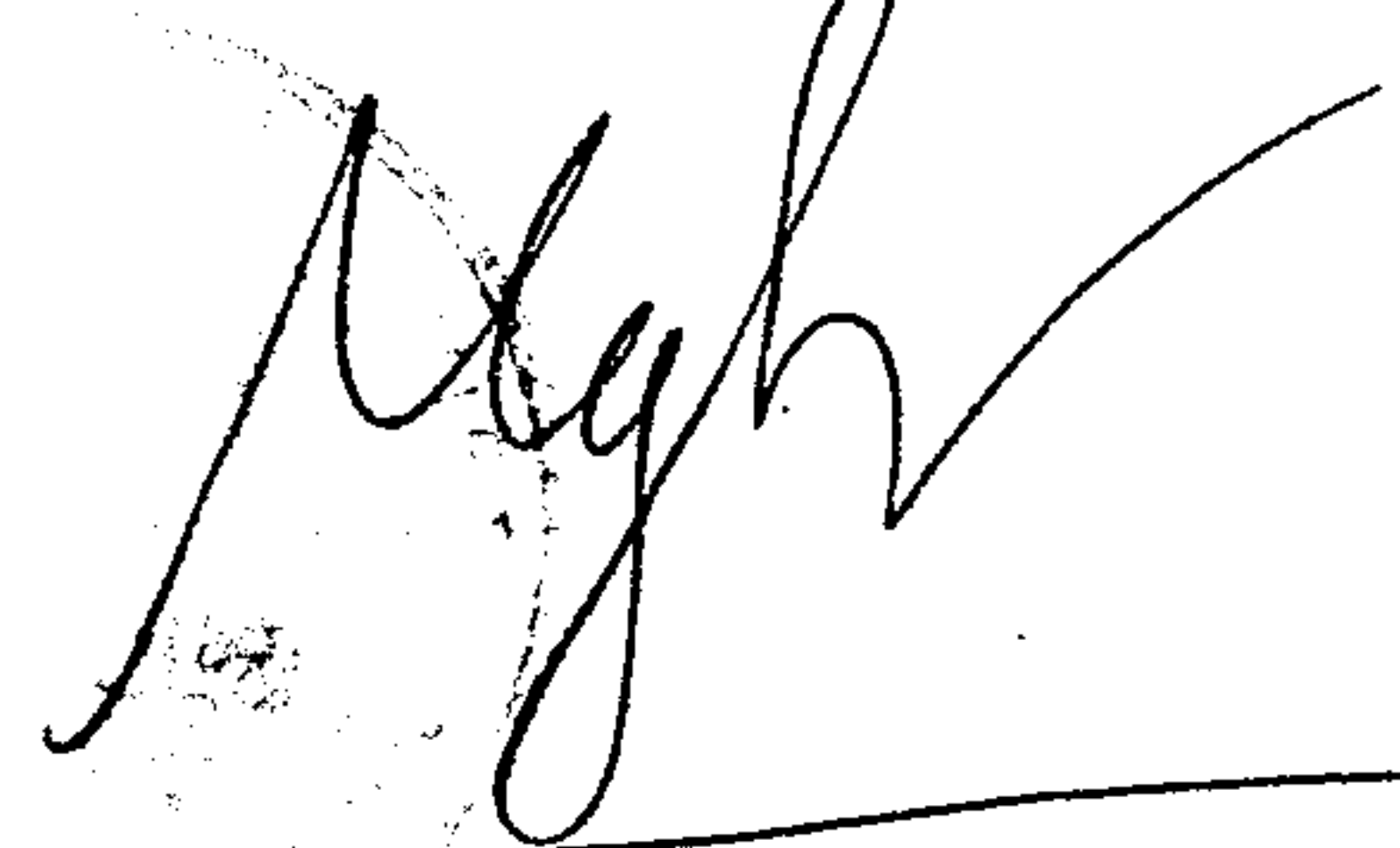
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2014.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. pe

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- Tổng Giám đốc, các phó TGD;
- Ban PC (05);
- Lưu: VT, CSXH (05). 4

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Minh



Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2014

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ THUỘC
THẨM QUYỀN CỦA BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số : 686 /QĐ-BHXH
ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam)*

PHẦN I:

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI,
BỔ SUNG, THAY THẾ**

A. Những từ viết tắt:

- Bảo hiểm xã hội: Viết tắt là BHXH;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Viết tắt là BHXH tỉnh, thành phố;
- Bảo hiểm xã hội quận; huyện; thị xã thuộc tỉnh: Viết tắt là BHXH huyện;
- Mẫu số C65-HD, C70a-HD, C70b-HD: Ban hành kèm theo Thông tư số 178/2012/TT-BTC ngày 23/10/2012 của Bộ Tài chính;
- Mẫu số 5A-HSB, 5B-HSB, 9A-HSB, 11A-HSB, 11B-HSB, 12-HSB, 13-HSB, 14-HSB, 16A-HSB, 16B-HSB: Ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ-BHXH ngày 01/4/2014 của BHXH Việt Nam;
- Mẫu số 19-CBH: Ban hành kèm theo Quyết định số 488/QĐ-BHXH ngày 23/5/2012 của BHXH Việt Nam;

B. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế:

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
I. Thủ tục hành chính do BHXH cấp tỉnh thực hiện			
1	Quyết toán chế độ ốm đau đối với người lao động hoặc con dưới 7 tuổi của người lao động khám chữa bệnh trong nước.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH tỉnh
2	Quyết toán chế độ ốm đau đối với người lao động hoặc con dưới 7 tuổi của người lao động khám chữa bệnh tại nước ngoài.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH tỉnh
3	Quyết toán chế độ thai sản đối với lao động nữ đi khám thai, sảy thai, nạo, hút thai hoặc thai chết lưu và người lao động thực hiện các biện pháp tránh thai.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH tỉnh

4	Quyết toán chế độ thai sản đối với lao động nữ đang làm việc sinh con.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH tỉnh
5	Quyết toán chế độ thai sản đối với người lao động đang làm việc nhận nuôi con nuôi.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH tỉnh
6	Quyết toán chế độ thai sản đối với lao động nữ sinh con mà sau khi sinh, con bị chết.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH tỉnh
7	Quyết toán chế độ thai sản đối với trường hợp sau khi sinh con, người mẹ bị chết.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH tỉnh
8	Quyết toán trợ cấp nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe sau ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH tỉnh
9	Giải quyết trợ cấp tai nạn lao động hàng tháng đối với trường hợp bị tai nạn lao động lần đầu.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH tỉnh
10	Giải quyết trợ cấp tai nạn lao động một lần đối với trường hợp bị tai nạn lao động lần đầu.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH tỉnh
11	Giải quyết trợ cấp tai nạn lao động do thương tật tái phát.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH tỉnh
12	Giải quyết trợ cấp bệnh nghề nghiệp hàng tháng đối với trường hợp bị bệnh nghề nghiệp lần đầu.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH tỉnh
13	Giải quyết trợ cấp bệnh nghề nghiệp một lần đối với trường hợp bị bệnh nghề nghiệp lần đầu.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH tỉnh
14	Giải quyết trợ cấp bệnh nghề nghiệp do bệnh tật tái phát đối với người lao động tham gia BHXH bắt buộc.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH tỉnh
15	Giải quyết trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đối với người lao động đã bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp nay tiếp tục bị tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH tỉnh
16	Giải quyết hưởng lương hưu đối với người lao động đang đóng BHXH bắt buộc.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH tỉnh
17	Giải quyết hưởng lương hưu đối với người bảo lưu thời gian đóng BHXH bắt buộc và người tham gia BHXH tự nguyện.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH tỉnh
18	Giải quyết chế độ hưu trí và trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã theo Nghị định số 09/1998/NĐ-CP, chờ đủ tuổi hưởng	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH tỉnh

	lương hưu và trợ cấp.		
19	Giải quyết trợ cấp BHXH một lần (<i>áp dụng đối với các tỉnh chưa phân cấp cho BHXH huyện giải quyết</i>).	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH tỉnh
20	Giải quyết chế độ tử tuất hàng tháng đối với thân nhân người lao động đang đóng BHXH bắt buộc, chết (kể cả chết do tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp).	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH tỉnh
21	Giải quyết chế độ tử tuất hàng tháng đối với thân nhân người bảo lưu thời gian đóng BHXH bắt buộc (bao gồm cả người chờ đủ tuổi hưởng chế độ hưu trí, người tự đóng tiếp BHXH bắt buộc), người tham gia BHXH tự nguyện, chết.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH tỉnh
22	Giải quyết chế độ tử tuất hàng tháng đối với thân nhân người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng, chết.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH tỉnh
23	Giải quyết chế độ tử tuất một lần đối với thân nhân người lao động đang đóng BHXH bắt buộc, chết (kể cả chết do tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp).	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH tỉnh
24	Giải quyết chế độ tử tuất một lần đối với thân nhân người bảo lưu thời gian đóng BHXH bắt buộc (bao gồm cả người chờ đủ tuổi hưởng chế độ hưu trí, người chờ đủ tuổi hưởng trợ cấp, người tự đóng tiếp BHXH bắt buộc), người tham gia BHXH tự nguyện, chết.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH tỉnh
25	Giải quyết chế độ tử tuất một lần đối với thân nhân người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng, chết.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH tỉnh
26	Giải quyết hưởng tiếp lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng đối với người chấp hành xong hình phạt tù hoặc về nước định cư hoặc mất tích trở về.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH tỉnh
27	Giải quyết di chuyển đối với người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng và người chờ hưởng lương hưu, trợ cấp hàng tháng đến cư trú ở tỉnh, thành phố khác.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH tỉnh
II. Thủ tục hành chính do BHXH cấp huyện thực hiện			
1	Quyết toán chế độ ốm đau đối với người lao động hoặc con dưới 7 tuổi của người lao động khám chữa bệnh trong nước.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH huyện
2	Quyết toán chế độ ốm đau đối với người	Thực hiện chính	BHXH huyện

	lao động hoặc con dưới 7 tuổi của người lao động khám chữa bệnh tại nước ngoài.	sách BHXH	
3	Quyết toán chế độ thai sản đối với lao động nữ đi khám thai, sảy thai, nạo, hút thai hoặc thai chết lưu và người lao động thực hiện các biện pháp tránh thai.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH huyện
4	Quyết toán chế độ thai sản đối với lao động nữ đang làm việc sinh con.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH huyện
5	Quyết toán chế độ thai sản đối với người lao động đang làm việc nhận nuôi con nuôi.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH huyện
6	Quyết toán chế độ thai sản đối với lao động nữ sinh con mà sau khi sinh, con bị chết.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH huyện
7	Quyết toán chế độ thai sản đối với trường hợp sau khi sinh con, người mẹ bị chết.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH huyện
8	Giải quyết chế độ thai sản đối với người lao động tham gia BHXH bắt buộc, đã thôi việc trước thời điểm sinh con hoặc nhận nuôi con nuôi.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH huyện
9	Quyết toán trợ cấp nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe sau ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH huyện
10	Giải quyết trợ cấp BHXH một lần.	Thực hiện chính sách BHXH	BHXH huyện

PHẦN II
DIỄN GIẢI DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THỂ
THUỘC THẨM QUYỀN CỦA BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

STT	Thủ tục hành chính tại Quyết định số 1369/QĐ-BHXH		Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế	Tên VB quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Nội dung thay đổi của TTHC
	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính			
A. Thủ tục hành chính lĩnh vực thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội thuộc thẩm quyền thực hiện của Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh					
1	B-BXH-216848-TT	Quyết toán chế độ ốm đau đối với người lao động	Quyết toán chế độ ốm đau đối với người lao động hoặc con dưới 7 tuổi của người lao động khám chữa bệnh trong nước.	Quyết định số 01/QĐ-BHXH	Gộp 02 thủ tục: B-BXH-216848-TT và B-BXH-216849-TT thành thủ tục “Quyết toán chế độ ốm đau đối với người lao động hoặc con dưới 7 tuổi của người lao động khám chữa bệnh trong nước”; sửa đổi thành phần hồ sơ; tên mẫu đơn mẫu tờ khai; bổ sung căn cứ pháp lý TTHC.
2	B-BXH-216849-TT	Quyết toán chế độ ốm đau đối với người lao động phải nghỉ việc để chăm sóc con ốm	Quyết toán chế độ ốm đau đối với người lao động hoặc con dưới 7 tuổi của người lao động khám chữa bệnh tại nước ngoài.	Quyết định số 01/QĐ-BHXH	Gộp 02 thủ tục: B-BXH-216849-TT và B-BXH-216850-TT thành thủ tục “Quyết toán chế độ ốm đau đối với người lao động hoặc con dưới 7 tuổi của người lao động khám chữa bệnh tại nước ngoài”; sửa đổi thành phần hồ sơ; tên mẫu đơn mẫu tờ khai; bổ sung căn cứ pháp lý TTHC.
3	B-BXH-216850-TT	Quyết toán chế độ ốm đau đối với người lao động khám chữa bệnh ở nước ngoài			

4	B-BXH-216851-TT	Quyết toán chế độ thai sản đối với lao động nữ đi khám thai, sảy thai, nạo, hút thai hoặc thai chết lưu và người lao động thực hiện các biện pháp tránh thai.	Quyết toán chế độ thai sản đối với lao động nữ đi khám thai, sảy thai, nạo, hút thai hoặc thai chết lưu và người lao động thực hiện các biện pháp tránh thai.	Quyết định số 01/QĐ-BHXH	Sửa đổi tên mẫu đơn mẫu tờ khai; bổ sung căn cứ pháp lý TTHC.
5	B-BXH-216853-TT	Quyết toán chế độ thai sản đối với lao động nữ đang làm việc sinh con.	Quyết toán chế độ thai sản đối với lao động nữ đang làm việc sinh con.	Quyết định số 01/QĐ-BHXH	Sửa đổi tên mẫu đơn mẫu tờ khai; bổ sung căn cứ pháp lý TTHC.
6	B-BXH-216856-TT	Quyết toán chế độ thai sản đối với người lao động đang làm việc nhận nuôi con nuôi dưới 4 tháng tuổi.	Quyết toán chế độ thai sản đối với người lao động đang làm việc nhận nuôi con nuôi.	Quyết định số 01/QĐ-BHXH	Sửa đổi tên thủ tục, tên mẫu đơn mẫu tờ khai; bổ sung căn cứ pháp lý TTHC.
7	B-BXH-216857-TT	Quyết toán chế độ thai sản đối với lao động nữ sinh con mà sau khi sinh, con bị chết.	Quyết toán chế độ thai sản đối với lao động nữ sinh con mà sau khi sinh, con bị chết.	Quyết định số 01/QĐ-BHXH	Sửa đổi tên mẫu đơn mẫu tờ khai; bổ sung căn cứ pháp lý TTHC.
8	B-BXH-216860-TT	Quyết toán chế độ thai sản đối với trường hợp sau khi sinh con, người mẹ bị chết.	Quyết toán chế độ thai sản đối với trường hợp sau khi sinh con, người mẹ bị chết.	Quyết định số 01/QĐ-BHXH	Sửa đổi, bổ sung tên mẫu đơn mẫu tờ khai; bổ sung căn cứ pháp lý TTHC.
9	B-BXH-216892-TT	Quyết toán trợ cấp nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe sau ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.	Quyết toán trợ cấp nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe sau ốm đau, tai nạn, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.	Quyết định số 01/QĐ-BHXH	Sửa đổi tên mẫu đơn mẫu tờ khai; bổ sung căn cứ pháp lý TTHC.
10	B-BXH-216895-TT	Giải quyết trợ cấp tai nạn lao động hàng tháng đối với trường hợp bị tai nạn lao động lần đầu.	Giải quyết trợ cấp tai nạn lao động hàng tháng đối với trường hợp bị tai nạn lao động lần đầu.	Quyết định số 01/QĐ-BHXH	Sửa đổi số lượng hồ sơ; sửa đổi tên mẫu đơn mẫu tờ khai; bổ sung căn cứ pháp lý TTHC.
11	B-BXH-216896-TT	Giải quyết trợ cấp tai nạn lao động một lần đối với trường hợp bị tai nạn lao động lần đầu.	Giải quyết trợ cấp tai nạn lao động một lần đối với trường hợp bị tai nạn lao động lần đầu.	Quyết định số 01/QĐ-BHXH	Sửa đổi tên mẫu đơn mẫu tờ khai, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC; bổ sung căn cứ pháp lý TTHC

12	B-BXH-216897-TT	Giải quyết trợ cấp tai nạn lao động do thương tật tái phát	Giải quyết trợ cấp tai nạn lao động do thương tật tái phát.	Quyết định số 01/QĐ-BHXXH	Sửa đổi số lượng hồ sơ; sửa đổi tên mẫu đơn mẫu tờ khai; bổ sung căn cứ pháp lý của TTHC.
13	B-BXH-216899-TT	Giải quyết trợ cấp bệnh nghề nghiệp hàng tháng đối với trường hợp bị bệnh nghề nghiệp lần đầu	Giải quyết trợ cấp bệnh nghề nghiệp hàng tháng đối với trường hợp bị bệnh nghề nghiệp lần đầu.	Quyết định số 01/QĐ-BHXXH	Sửa đổi thành phần, số lượng hồ sơ; bổ sung căn cứ pháp lý của TTHC
14	B-BXH-216900-TT	Giải quyết trợ cấp bệnh nghề nghiệp một lần đối với trường hợp bị bệnh nghề nghiệp lần đầu	Giải quyết trợ cấp bệnh nghề nghiệp một lần đối với trường hợp bị bệnh nghề nghiệp lần đầu.	Quyết định số 01/QĐ-BHXXH	Sửa đổi thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC; bổ sung căn cứ pháp lý của TTHC
15	B-BXH-216907-TT	Giải quyết trợ cấp bệnh nghề nghiệp do bệnh tật tái phát đối với người lao động tham gia BHXH bắt buộc	Giải quyết trợ cấp bệnh nghề nghiệp do bệnh tật tái phát đối với người lao động tham gia BHXH bắt buộc.	Quyết định số 01/QĐ-BHXXH	Sửa đổi thành phần, số lượng hồ sơ; bổ sung căn cứ pháp lý của TTHC
16	B-BXH-216908-TT	Giải quyết trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đối với người lao động đã bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp nay tiếp tục bị tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp.	Giải quyết trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đối với người lao động đã bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp nay tiếp tục bị tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp.	Quyết định số 01/QĐ-BHXXH	Sửa đổi thành phần, số lượng hồ sơ; bổ sung căn cứ pháp lý của TTHC
17	B-BXH-216910-TT	Giải quyết hưởng lương hưu đối với người lao động đang đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc	Giải quyết hưởng lương hưu đối với người lao động đang đóng BHXH bắt buộc.	Quyết định số 01/QĐ-BHXXH	Sửa đổi thành phần, số lượng hồ sơ; bổ sung căn cứ pháp lý của TTHC
18	B-BXH-216912-TT	Giải quyết hưởng lương hưu đối với người bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc và người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.	Giải quyết hưởng lương hưu đối với người bảo lưu thời gian đóng BHXH bắt buộc và người tham gia BHXH tự nguyện, người tự đóng tiếp BHXH bắt buộc.	Quyết định số 01/QĐ-BHXXH	Sửa đổi tên thủ tục, bổ sung căn cứ pháp lý của TTHC

19	B-BXH-216913-TT	Giải quyết trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã theo Nghị định số 09/1998/NĐ-CP, chờ đủ tuổi hưởng trợ cấp	Giải quyết chế độ hưu trí và trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã theo Nghị định số 09/1998/NĐ-CP, chờ đủ tuổi hưởng lương hưu và trợ cấp.	Quyết định số 01/QĐ-BHXXH	Sửa đổi tên thủ tục, thành phần hồ sơ, tên mẫu đơn mẫu tờ khai, điều kiện thực hiện TTHC; bổ sung căn cứ pháp lý của TTHC
20	B-BXH-216914-TT	Giải quyết chế độ tử tuất hàng tháng đối với thân nhân người lao động đang đóng BHXH bắt buộc, chết (kể cả chết do tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp)	Giải quyết trợ cấp tử tuất hàng tháng đối với thân nhân người lao động đang đóng BHXH bắt buộc, chết (kể cả chết do tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp).	Quyết định số 01/QĐ-BHXXH	Sửa đổi tên thủ tục, thành phần hồ sơ, tên mẫu đơn mẫu tờ khai, bổ sung căn cứ pháp lý của TTHC
21	B-BXH-216916-TT	Giải quyết chế độ tử tuất hàng tháng đối với thân nhân người bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc (bao gồm cả người chờ đủ tuổi hưởng chế độ hưu trí, người tự đóng tiếp BHXH bắt buộc), người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, chết	Giải quyết trợ cấp tử tuất hàng tháng đối với thân nhân người bảo lưu thời gian đóng BHXH bắt buộc (bao gồm cả người chờ đủ tuổi hưởng chế độ hưu trí, người tự đóng tiếp BHXH bắt buộc) và người tham gia BHXH tự nguyện chết.	Quyết định số 01/QĐ-BHXXH	Sửa đổi thành phần số lượng hồ sơ, bổ sung căn cứ pháp lý của TTHC
22	B-BXH-216917-TT	Giải quyết chế độ tử tuất hàng tháng đối với thân nhân người đang hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng, chết	Giải quyết trợ cấp tử tuất hàng tháng đối với thân nhân người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng, chết.	Quyết định số 01/QĐ-BHXXH	Sửa đổi thành phần số lượng hồ sơ, bổ sung căn cứ pháp lý của TTHC
23	B-BXH-216918-TT	Giải quyết chế độ tử tuất một lần đối với thân nhân người lao động đang đóng BHXH bắt buộc, chết (kể cả chết do tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp)	Giải quyết trợ cấp tử tuất một lần đối với thân nhân người lao động đang đóng BHXH bắt buộc chết (kể cả chết do tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp).	Quyết định số 01/QĐ-BHXXH	Sửa đổi thành phần số lượng hồ sơ, bổ sung căn cứ pháp lý của TTHC

24	B-BXH-216920-TT	Giải quyết chế độ tử tuất một lần đối với thân nhân người bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc (bao gồm cả người chờ đủ tuổi hưởng chế độ hưu trí, người chờ đủ tuổi hưởng trợ cấp, người tự đóng tiếp BHXH bắt buộc), người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, chết	Giải quyết trợ cấp tử tuất một lần đối với thân nhân người bảo lưu thời gian đóng BHXH bắt buộc (bao gồm cả người chờ đủ tuổi hưởng chế độ hưu trí, người chờ đủ tuổi hưởng trợ cấp, người tự đóng tiếp BHXH bắt buộc), người tham gia BHXH tự nguyện chết.	Quyết định số 01/QĐ-BHXH	Sửa đổi thành phần số lượng hồ sơ, bổ sung căn cứ pháp lý của TTHC
25	B-BXH-216921-TT	Giải quyết chế độ tử tuất một lần đối với thân nhân người đang hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng, chết	Giải quyết trợ cấp tử tuất một lần đối với thân nhân người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng chết.	Quyết định số 01/QĐ-BHXH	Sửa đổi thành phần số lượng hồ sơ, bổ sung căn cứ pháp lý của TTHC
26	B-BXH-216922-TT	Giải quyết hưởng tiếp lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng đối với người chấp hành xong hình phạt tù hoặc về nước định cư hoặc mất tích trở về	Giải quyết hưởng tiếp lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng đối với người chấp hành xong hình phạt tù hoặc về nước định cư hoặc mất tích trở về.	Quyết định số 01/QĐ-BHXH	Sửa đổi tên mẫu đơn mẫu tờ khai, bổ sung căn cứ pháp lý của TTHC
27	B-BXH-216924-TT	Giải quyết di chuyển hồ sơ hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng đối với người tham gia BHXH bắt buộc, BHXH tự nguyện bắt đầu hưởng chế độ, về nơi cư trú tại tỉnh, thành phố khác	Giải quyết di chuyển đối với người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng và người chờ hưởng lương hưu, trợ cấp hàng tháng đến cư trú ở tỉnh, thành phố khác.	Quyết định số 01/QĐ-BHXH	Gộp 02 thủ tục: B-BXH-216924-TT và B-BXH-216925-TT thành thủ tục “Giải quyết di chuyển đối với người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng và người chờ hưởng lương hưu, trợ cấp hàng tháng đến cư trú ở tỉnh, thành phố khác”; sửa tên mẫu đơn mẫu tờ khai, căn cứ pháp lý của TTHC
28	B-BXH-216925-TT	Giải quyết di chuyển hồ sơ hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng đối với người tham gia BHXH bắt buộc, BHXH tự nguyện đang hưởng chế độ, về nơi cư trú tại tỉnh, thành phố khác			

29	Chưa có mã số hồ sơ thủ tục hành chính		<i>Giải quyết trợ cấp Bảo hiểm xã hội một lần</i>	Quyết định số 01/QĐ-BHXH	Thủ tục mới bổ sung tại BHXH tỉnh chưa phân cấp cho Bảo hiểm xã hội huyện giải quyết
B. Thủ tục hành chính lĩnh vực thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội thuộc thẩm quyền thực hiện của Bảo hiểm xã hội cấp huyện					
1	B-BXH-216926-TT	Quyết toán chế độ ốm đau đối với người lao động	Quyết toán chế độ ốm đau đối với người lao động <i>hoặc con dưới 7 tuổi của người lao động khám chữa bệnh trong nước.</i>	Quyết định số 01/QĐ-BHXH	Gộp 02 thủ tục: B-BXH-216926-TT và B-BXH-216931-TT thành thủ tục “Quyết toán chế độ ốm đau đối với người lao động hoặc con dưới 7 tuổi của người lao động khám chữa bệnh trong nước”; sửa đổi thành phần hồ sơ; tên mẫu đơn mẫu tờ khai; bổ sung căn cứ pháp lý TTHC.
2	B-BXH-216931-TT	Quyết toán chế độ ốm đau đối với người lao động phải nghỉ việc để chăm sóc con ốm	Quyết toán chế độ ốm đau đối với người lao động <i>hoặc con dưới 7 tuổi của người lao động khám chữa bệnh tại nước ngoài.</i>	Quyết định số 01/QĐ-BHXH	Gộp 02 thủ tục: B-BXH-216931-TT và B-BXH-216932-TT thành thủ tục “Quyết toán chế độ ốm đau đối với người lao động hoặc con dưới 7 tuổi của người lao động khám chữa bệnh tại nước ngoài”; sửa đổi thành phần hồ sơ; tên mẫu đơn mẫu tờ khai; bổ sung căn cứ pháp lý TTHC.
3	B-BXH-216932-TT	Quyết toán chế độ ốm đau đối với người lao động khám chữa bệnh ở nước ngoài	Quyết toán chế độ thai sản đối với lao động nữ đi khám thai, sảy thai, nạo, hút thai hoặc thai chết lưu và người	Quyết định số 01/QĐ-BHXH	Sửa đổi tên mẫu đơn mẫu tờ khai; bổ sung căn cứ pháp lý TTHC.
4	B-BXH-216933-TT	Quyết toán chế độ thai sản đối với lao động nữ đi khám thai, sảy thai, nạo, hút thai hoặc thai chết lưu và người			

		lao động thực hiện các biện pháp tránh thai	lao động thực hiện các biện pháp tránh thai.		
5	B-BXH-216934-TT	Quyết toán chế độ thai sản đối với lao động nữ đang làm việc sinh con	Quyết toán chế độ thai sản đối với lao động nữ đang làm việc sinh con	Quyết định số 01/QĐ-BHXXH	Sửa đổi tên mẫu đơn khai; bổ sung căn cứ pháp lý TTHC.
6	B-BXH-216935-TT	Quyết toán chế độ thai sản đối với người lao động đang làm việc nhận nuôi con nuôi dưới 4 tháng tuổi	Quyết toán chế độ thai sản đối với lao động nữ đang làm việc nhận nuôi con nuôi.	Quyết định số 01/QĐ-BHXXH	Sửa đổi tên thủ tục, tên mẫu đơn mẫu tờ khai; bổ sung căn cứ pháp lý TTHC.
7	B-BXH-216936-TT	Quyết toán chế độ thai sản đối với lao động nữ sinh con mà sau khi sinh, con bị chết	Quyết toán chế độ thai sản đối với lao động nữ sinh con mà sau khi sinh, con bị chết.	Quyết định số 01/QĐ-BHXXH	Sửa đổi tên mẫu đơn khai; bổ sung căn cứ pháp lý TTHC.
8	B-BXH-216937-TT	Quyết toán chế độ thai sản đối với trường hợp sau khi sinh con, người mẹ bị chết	Quyết toán chế độ thai sản đối với trường hợp sau khi sinh con, người mẹ bị chết.	Quyết định số 01/QĐ-BHXXH	Sửa đổi, bổ sung tên mẫu đơn mẫu tờ khai; bổ sung căn cứ pháp lý TTHC.
9	B-BXH-216938-TT	Giải quyết chế độ thai sản đối với người lao động tham gia BHXH bắt buộc, đã thôi việc trước thời điểm sinh con hoặc nhận nuôi con nuôi dưới 4 tháng tuổi	Giải quyết chế độ thai sản đối với người lao động tham gia BHXH bắt buộc, đã thôi việc trước thời điểm sinh con hoặc nhận nuôi con nuôi.	Quyết định số 01/QĐ-BHXXH	Sửa đổi tên thủ tục, mẫu đơn mẫu tờ khai; bổ sung căn cứ pháp lý TTHC.
10	B-BXH-216939-TT	Quyết toán trợ cấp nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe sau ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp	Quyết toán trợ cấp nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe sau ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.	Quyết định số 01/QĐ-BHXXH	Sửa đổi số lượng hồ sơ; sửa đổi tên mẫu đơn mẫu tờ khai; bổ sung căn cứ pháp lý TTHC.
11	B-BXH-216940-TT	Giải quyết trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần đối với người lao động tham gia hiểm xã hội bắt buộc đủ tuổi hưởng lương hưu hoặc bị suy giảm khả năng			

12	B-BXH-216942-TT	<p>lao động từ 61% trở lên mà chưa đủ 20 năm đóng bảo hiểm xã hội</p> <p>Giải quyết trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần đối với người lao động bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc và người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện</p>	<p><i>Giải quyết trợ cấp Bảo hiểm xã hội một lần.</i></p>	<p>Quyết định số 01/QĐ-BHXH</p>	<p>Gộp 3 thủ tục: B-BXH-216940-TT, B-BXH-216942-TT, B-BXH-216943-TT thành thủ tục “Giải quyết trợ cấp Bảo hiểm xã hội một lần”; Sửa đổi tên mẫu đơn mẫu tờ khai, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC; bổ sung căn cứ pháp lý TTHC.</p>
13	B-BXH-216943-TT	<p>Giải quyết trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc và bảo hiểm xã hội tự nguyện đi nước ngoài định cư</p>			